

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1975

- Bà Trần Thanh N, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ thường trú: khu phố 1, phường Đ, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N kết hôn năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 212 ngày 25 tháng 12 năm 2008), hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, ông bà vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N có 01 con chung là cháu Trần Quỳnh G, sinh ngày 09/8/2004. Cháu G đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N có 01 con chung là cháu Trần Quỳnh G, sinh ngày 09/8/2004. Do cháu G đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005939 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, ông Trần Văn C và bà Trần Thanh N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: HS, VP, TP (3).

THẨM PHÁN

Lê Văn Thắng